

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRÌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **69/2020/QĐST-HNGĐ**

*Thanh Trì, ngày 17 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ  
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 43/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn: *Chị Lưu Thị Hạnh T - sinh năm 1986.***

HKTT và chỗ ở: Đội 10, T, T, Hà Nội.

**Bị đơn: *Anh Lê Vinh H - sinh năm 1984.***

HKTT và chỗ ở: Đội 10, T, T, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26 và Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Chị Lưu Thị Hạnh T và anh Lê Vinh H**

#### **2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lê Phương T, sinh ngày 11/8/2011 và cháu Lê Huyền D, sinh ngày 22/12/2017. Ly hôn anh chị thống nhất thoả thuận giao cháu D cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục, giao cháu T cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Chị T, anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xét. Chị T, anh H có quyền nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở và công nợ chung: Anh chị không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về án phí: Chị Lưu Thị Hạnh T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp tại biên lai số AA/2016/0009252 ngày 2/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, Hà Nội. Hoàn trả chị T 150.000 đồng tạm ứng án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhân:**

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã T, T, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Chương**

